

Số: /TTr-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

dự thảo Nghị quyết quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 11.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 11 dự thảo Nghị quyết quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Điểm b Khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019 quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”*.

Điểm c Khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019 quy định: *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển*

sinh các cấp học do địa phương quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua”.

Đối với học phí, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 quy định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo (*học phí*) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2020-2021.

Đối với các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập và mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học cần phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định của cấp tỉnh theo Luật Giáo dục năm 2019.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Nhằm quy định thống nhất về các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum, làm cơ sở triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật. Huy động các nguồn lực ngoài ngân sách Nhà nước nhằm hỗ trợ, phục vụ có hiệu quả hoạt động nâng cao chất lượng dạy học phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết: Việc xây dựng "*Nghị quyết quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum*" phải căn cứ theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019 và các quy định pháp luật hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ các quy định pháp luật liên quan, kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh tại Thông báo số 54/TB-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2020 về thông báo nội dung và thời gian tiến hành Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XI, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo đúng quy trình, quy định pháp luật hiện hành, cụ thể:

Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành xây dựng hồ sơ trình theo quy định. Trên cơ sở đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã đánh giá thực trạng triển khai các hoạt động dịch vụ phục vụ hỗ trợ tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh và xây dựng hồ sơ **dự thảo lần 1** (Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh) gửi lấy ý kiến góp ý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập và các Phòng Giáo dục và Đào tạo. Ngày 15 tháng 10 năm 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo có Văn bản số 1464/SGDDĐT-KHTC gửi các cơ quan, đơn vị đề nghị góp ý **dự thảo lần 2** Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đồng thời, dự thảo lần 2 Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và website của Sở Giáo dục và Đào tạo. Ngày 23 tháng 10 năm 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo có Báo cáo số 360/BC-SGDĐT về việc tổng hợp và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với dự thảo lần 2 Tờ trình của Ủy ban

nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý, Sở Giáo dục và Đào tạo **dự thảo lần 3** đề nghị Sở Tư pháp thẩm định¹.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020, Sở Tư pháp có Báo cáo số 336/BC-STP về thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiếp thu, giải trình². Theo đó, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục xây dựng **dự thảo lần 4** trình các cấp theo quy định.

Tại phiên họp thường kỳ tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đã thảo luận và cơ bản thống nhất với **dự thảo lần 4** Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, bên cạnh đó có 02 ý kiến tham gia: (i) Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo rõ phương án xử lý đối với các quyết định về các mức thu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành như: Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt phương án giá dịch vụ trông giữ xe tại các trường học trên địa bàn tỉnh Kon Tum³,... (ii) Đề nghị sửa đổi “Dạy tăng cường Tiếng Anh giao tiếp, Tiếng Hàn, Tiếng Nhật...” thành “**Dạy tăng cường ngoại ngữ, dạy song ngữ cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 12**” (Điểm e Khoản 2 Điều 2) nhằm bao quát và thuận lợi trong quá trình triển khai, vì có thể còn các ngoại ngữ khác được quan tâm đưa vào dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông⁴.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

Ngoài phần căn cứ, Nghị quyết dự kiến gồm 03 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, Tiểu học và Trung học cơ sở, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên công lập (*sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục công lập*).

b) Người học trong các cơ sở giáo dục công lập quy định tại điểm a khoản này và các tổ chức cá nhân khác có liên quan.

c) Không áp dụng với cơ sở giáo dục công lập tự chủ về chi thường xuyên và chi đầu tư.

Điều 2. Các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập

¹ Văn bản số 1514/SGDDĐT-KHTC ngày 23 tháng 10 năm 2020.

² Báo cáo số 363/BC-SGDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

³ Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo như sau: Sau khi Nghị quyết được ban hành, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ các quyết định liên quan nhằm thống nhất trong quá trình thực hiện.

⁴ Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu và điều chỉnh như trong dự thảo Nghị quyết.

1. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, mức thu hỗ trợ hoạt động giáo dục có quy định mức trần:

a) Các cơ sở giáo dục công lập được phép thỏa thuận với cha mẹ học sinh về việc thu các khoản thu và mức thu không vượt mức thu tối đa theo quy định tại Phụ lục kèm theo.

b) Trên cơ sở mức thu tối đa nêu trên, căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương và nhu cầu đa số của cha mẹ học sinh, hàng năm thủ trưởng các cơ sở giáo dục công lập trình cơ quan quản lý cấp trên theo phân cấp quản lý phê duyệt kế hoạch, dự toán thu, chi đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động không quy định mức trần:

a) Các cơ sở giáo dục công lập được thỏa thuận với cha mẹ học sinh để huy động một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, nhưng phải đảm bảo nguyên tắc thu đủ, chi đủ, đúng mục đích, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội, thu nhập trên từng địa bàn. Mức thu căn cứ trên cơ sở dự toán chi phí, nội dung chi; phải được thỏa thuận bằng văn bản với cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện, có sự thống nhất của Hội đồng trường và phải có sự thống nhất của cơ quan quản lý có thẩm quyền theo phân cấp quản lý về kế hoạch, dự toán thu, chi đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch; sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Các khoản thu gồm các điểm từ điểm b đến điểm k khoản này.

b) Nước uống cho học sinh.

c) Các khoản thu tổ chức, phục vụ bán trú như tiền ăn bán trú (*bữa chính, bữa phụ, ăn sáng*); bồi dưỡng người trực tiếp chăm sóc, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phục vụ công tác bán trú; trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ phục vụ bán trú (*giường, chiếu, chăn, khăn mặt, bát, đĩa, cốc, xoong, nồi, bếp gas và dụng cụ phục vụ bán trú*); chi phí chất đốt; điện, nước phục vụ bán trú.

d) Gửi trẻ mầm non ngoài giờ hành chính, ngày thứ Bảy hoặc trong thời gian nghỉ hè. Tổ chức các lớp năng khiếu, nghệ thuật cho trẻ mầm non. Làm quen với ngoại ngữ cho trẻ mầm non và học sinh lớp 1, lớp 2.

đ) Dạy Tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2 (*môn tự chọn và học sinh có nhu cầu*).

e) Dạy tăng cường ngoại ngữ, dạy song ngữ cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 12.

g) Tham gia các Câu lạc bộ do nhà trường tổ chức (*các môn học và hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục phổ thông, bóng đá, bơi lội, võ thuật, mỹ thuật, âm nhạc...*), các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp đối với học sinh phổ thông (*ngoài giờ học chính khóa*).

h) Tiền vệ sinh khu vực vệ sinh của học sinh.

i) Học phí học các lớp khác (*ngoài học các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông*) ở các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên công lập.

k) Thu dịch vụ sử dụng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục công lập ngoài giờ chính khóa (*sân bóng, hồ bơi, nhà ăn, nhà ở...*).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI, kỳ họp thứ 11 xem xét, quyết định.

(Hồ sơ kèm theo: Dự thảo Nghị quyết, Báo cáo thẩm định số 336/BC-STP ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Sở Tư pháp và các văn bản liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- CVP, PVP UBND tỉnh (*phụ trách KGVX*);
- Lưu VT, KTTH, KGVX.THT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp